

THAIBINH SEED

# Tiên phong đồng hành cùng đại điền

Là một trong những doanh nghiệp có vị thế hàng đầu trong ngành giống cây trồng Việt Nam, chiến lược của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thai Binh Seed là đồng hành cùng "nông dân mới" - đại điền bằng các hoạt động như: hỗ trợ, tư vấn cho nông dân các phương thức sản xuất mới, các sản phẩm phù hợp, hiệu quả cao tại địa phương; điều tra, dự báo và cung ứng ra thị trường các sản phẩm chất lượng cao, hướng dẫn bà con nông dân thực hiện đúng quy trình sản xuất để đạt hiệu quả cao nhất.



Đại diện Thai Binh Seed ký kết hợp tác với Câu lạc bộ đại điền Thái Bình.

### Đại diện trải lòng

Thái Bình là một trong những điểm sáng của cả nước về tập trung, tích tụ ruộng đất. Toàn tỉnh hiện có trên 1.700 hộ nông dân tích tụ ruộng đất theo hướng sản xuất hàng hóa với quy mô từ 2ha trở lên. Diện tích tích tụ đạt trên 5.600ha, hình thức tích tụ chủ yếu là thuê đất. Đặc biệt, với sự ra đời của Câu lạc bộ (CLB) đại điền Thái Bình đã minh chứng cho sự chuyển dịch trong tư duy từ sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp của nông dân Thái Bình. Ông Đỗ Văn Dân, xã Vũ Quý (Kiến

Xương), Chủ nhiệm CLB đại điền Thái Bình chia sẻ: Thấy hiểu những khó khăn, vất vả để làm ra hạt thóc, anh em chúng tôi tự tìm đến nhau, chia sẻ, giao lưu, học hỏi, giúp nhau khắc phục những khó khăn, đồng viên về tinh thần để không còn ruộng hoang. Từ một nhóm nhỏ của huyện Kiến Xương với vài thành viên, đến năm 2022, CLB đại điền Thái Bình đã tập hợp trên 300 thành viên tích tụ nhiều ruộng đất và yêu thích làm nông nghiệp nhằm chia sẻ kinh nghiệm, cách làm hay, hiệu quả trong tổ chức sản xuất trồng trọt quy mô lớn; giúp thành viên tiếp cận

chủ trương, định hướng, cơ chế, chính sách của tỉnh trong thúc đẩy tích tụ, tập trung ruộng đất. Tuy nhiên, trong quá trình sản xuất, các hộ đại điền còn gặp nhiều khó khăn như thiên tai, giá vật tư nông nghiệp tăng cao, thị trường tiêu thụ không ổn định... Ông Đặng Ngọc Tân, thành viên CLB đại điền Thái Bình cho biết: Trong bối cảnh giá vật tư đầu vào rất cao, để sản xuất quy mô lớn thật sự khó khăn. Đơn cử, để gieo cấy 100 mẫu, nông dân phải đầu tư khoảng 4 - 5 tỷ đồng chi phí cố định như: xây dựng cơ sở hạ tầng, trang bị máy

móc, thuê ruộng... Ngoài ra, mỗi vụ, nông dân "bỏ ra đồng" khoảng 1 triệu đồng/sào tương đương 1 tỷ đồng cho 100 mẫu tiền giống, phân bón, làm đất, gieo cấy, bảo vệ thực vật... Trông chờ 4 - 5 tháng sau mới được hạt thóc, nếu thời tiết thuận lợi, nông dân thu về khoảng 1,2 triệu đồng/sào, tức là lãi khoảng 200.000 đồng/sào, 200 triệu đồng/100 mẫu. Mức thu nhập ấy so với việc đi làm công nhân tại các công ty, xí nghiệp không cao hơn, lại vất vả hơn nhiều. Đầu tư cao nhưng sản xuất lại gặp nhiều khó khăn khi tiếp cận chính sách tín dụng, các doanh nghiệp đồng hành cùng anh em cũng rất ít vì lo sợ rủi ro.

Là một trong những đại điền hiện đang sở hữu 26ha ruộng, đầu tư các loại máy móc để cơ giới hóa đồng bộ các khâu từ làm đất, gieo cấy cho tới thu hoạch tạo thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung quy mô lớn, ông Phạm Ngọc Sơn, xã Quỳnh Thọ, huyện Quỳnh Phụ chia sẻ: Khi sản xuất với quy mô lớn đồng nghĩa với khối lượng sản phẩm thu về nhiều, chi phí đầu tư cao, rủi ro cũng lớn, do đó tôi cũng như những đại điền khác mong muốn có liên

kết với các công ty, doanh nghiệp từ việc chuyển giao kỹ thuật, cung cấp vật tư nông nghiệp đến đầu ra ổn định cho lúa gạo.

### Hợp tác cùng gỡ khó

Hợp tác doanh nghiệp và đại điền là xu thế tất yếu của nền kinh tế thị trường hiện nay. Với chiến lược "đồng hành cùng nông dân mới", Thai Binh Seed đã chủ động tìm hiểu, nghiên cứu, gặp gỡ những "nông dân mới" mà tiêu biểu là CLB đại điền Thái Bình, tổ chức các buổi làm việc với ban điều hành của CLB để lắng nghe khó khăn, thảo luận, thống nhất các nội dung hợp tác. Anh hùng Lao động Trần Mạnh Báo, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Thai Binh Seed cho biết: Ở Thái Bình, phong trào nông dân sản xuất quy mô lớn rất sôi động và phát triển nhanh, thể hiện ở sự ra đời của CLB đại điền. Tuy nhiên, quy mô sản xuất của đại điền vẫn nhỏ, số lượng thành viên gieo cấy quy mô 50 - 100ha còn rất ít; tổ chức sản xuất phần lớn còn tự phát. Anh em chủ yếu tiếc ruộng, thuê gom ruộng người dân bỏ hoang để gieo cấy nên về pháp lý, đất vẫn chưa phải của họ, chưa chủ động trong quản lý lô đất cũng như tổ chức sản xuất. Bên cạnh đó, kiến thức về khoa học công nghệ, xây dựng thương hiệu, thị trường còn yếu. Do đó, Thai Binh Seed sẵn sàng tiên phong đưa ra kết nối đại điền và doanh nghiệp nông nghiệp, hình thành những "nông dân mới" - người nông dân có tri thức, có kiến thức, hiểu về thị trường, về quản trị, khoa học kỹ thuật, và cả những doanh nhân nông nghiệp.

Vừa qua, tại hội thảo kết nối doanh nghiệp và đại điền, CLB đại điền Thái Bình và Thai Binh Seed đã ký kết hợp tác với các nội dung: xác định vùng sản xuất lúa và nông sản phù hợp với từng địa phương để đạt năng suất, chất lượng tốt; Thai Binh Seed cung cấp giống lúa theo yêu cầu của CLB với giá hợp lý đồng thời chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho các thành viên, hỗ trợ CLB tìm đầu ra cho sản phẩm, ưu tiên lựa chọn là đối tác cung cấp nguyên liệu cho nhà máy gạo của Thai Binh Seed. Ngoài ra, lãnh đạo Thai Binh Seed cũng kêu gọi các doanh nghiệp trong nông nghiệp chung tay cùng tập đoàn liên kết hỗ trợ các đại điền.

Ông Đỗ Văn Dân, xã Vũ Quý (Kiến Xương), Chủ nhiệm CLB đại điền cho biết: BC15, TBR225 là hai giống lúa chủ lực được đồng đầu thành viên trong CLB gieo cấy bởi nhiều ưu điểm vượt trội. Đặc biệt, Thai Binh Seed đưa các gen kháng bệnh đạo ôn, bạc lá vào giống lúa giúp khắc phục tổn tại. Qua tham quan, đánh giá các giống lúa tại Viện Nghiên cứu cây trồng của Thai Binh Seed, thành viên CLB đánh giá rất cao đồng thời bày tỏ nguyện vọng được hợp tác gieo cấy các giống lúa này trong vụ tới. Rất mong phía công ty hỗ trợ kỹ thuật, trợ giá giống lúa và bao tiêu đầu ra cho thành viên.

Hy vọng rằng, cái bắt tay giữa doanh nghiệp và những "nông dân mới" không chỉ gỡ khó cho đại điền mà còn mang lại sự đổi thay cần bản và toàn diện cho nông nghiệp Thái Bình, góp phần cùng toàn ngành thực hiện thành lợi phong trào thi đua chung sức xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông

kinh tế và phát triển nông thôn mới. Hiện nay, ngành điện đang phải giảm công suất nguồn điện; việc cắt điện luân phiên ảnh hưởng đến hoạt động của các trạm bơm nước thô, trạm bơm nước sạch dẫn đến mất nước cục bộ khi mất điện. Ngoài ra, nhu cầu nước sạch vào mùa hè tăng cao khiến hoạt động của hệ thống xử lý bị quá tải. Cùng với đó là sự xâm nhập của các tạp chất bên ngoài vào hệ thống đường ống, nước sông nội đồng không bảo đảm, ảnh hưởng đến chất lượng nước. Theo phản ánh của một số địa phương, tình trạng mất nước cục bộ cũng xảy ra ở nhiều khu vực trên địa bàn tỉnh do việc cấp điện bị gián đoạn liên tục, ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân.

Kiểm tra việc bảo đảm cung cấp nước sạch phục vụ nhu cầu sinh hoạt của nhân dân tại Trạm cấp nước xã Thượng Hiền (Kiến Xương), Trạm cấp nước xã Tứ Tân (Vũ Thư), đồng chí Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn yêu cầu các đơn vị cung cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh hiện nghiêm túc Công văn số 1600 ngày 22/5/2023 của UBND tỉnh về việc bảo đảm cung cấp nước sạch phục vụ nhân dân trong dịp hè năm 2023; chủ động phối hợp với ngành điện hoặc có phương án cấp điện riêng để bảo đảm nguồn điện cho hoạt động quản lý, vận hành và cung cấp nước; xây dựng phương án, kế hoạch, thời gian cấp nước cụ thể và thông báo rộng rãi cho nhân dân các xã trong vùng cấp nước biết để chủ động trữ và sử dụng nước sạch; có phương án giải quyết kịp thời các khiếu nại của người dân về dịch vụ cấp nước; nghiêm túc thực hiện công tác xét nghiệm nội kiểm, ngoại kiểm bảo đảm chất lượng nước sạch.

Đổi với Công ty Cổ phần Bitexco Nam Long cần tăng cường vận hành hệ thống cấp nước theo quy trình kỹ thuật bảo đảm chất lượng nước sạch phục vụ nhân dân; khẩn trương hoàn thành đầu tư hệ thống xử lý nước tại trạm cấp nước sạch xã Thượng Hiền (Kiến Xương) và chuyển đổi nguồn nước thô để đưa vào vận hành; đầu tư nâng công suất, cải tạo hệ thống mạng lưới đường ống; khắc phục tình trạng cấp nước không ổn định, áp lực nước yếu, mất nước cục bộ tại 16 thôn trên địa bàn tỉnh... Ngoài ra, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng đề nghị UBND các huyện, thành phố; các sở, ban, ngành chức năng tăng cường công tác phối hợp, bảo đảm cung cấp nước sạch ổn định cho nhân dân trong mùa nắng nóng. Đặc biệt, đề nghị Công ty Điện lực Thái Bình ưu tiên cấp điện cho các đơn vị cấp nước sạch để các đơn vị cấp nước vận hành hệ thống cấp nước phục vụ nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của người dân.

NGÂN HUỖN

NGUYỄN THỜI



Vải trứng chín sớm từ đó cả một khúc sông Minh Hồng, thôn Thượng Xá, xã Quỳnh Minh (Quỳnh Phụ).

QUỖNH MINH

# Phát huy giá trị vườn vải trên 20 năm tuổi

Vườn vải trứng thuộc thôn Thượng Xá, xã Quỳnh Minh (Quỳnh Phụ) được trồng từ những năm 2000 nhưng thời gian gần đây mới được biết đến và dần trở thành điểm đến lý tưởng đối với nhiều người. Xã Quỳnh Minh đang nỗ lực phát huy giá trị của vườn vải trên 20 năm tuổi như một thế mạnh của địa phương.

### Thu hút du khách nhờ vẻ đẹp tự nhiên

Biết đến quê hương Thái Bình với rất nhiều danh lam, thắng cảnh như chùa Keo, đền Trần, bãi biển Đông Châu, cồn Vành và gần đây là biển vô cực... nhưng khi đặt chân đến vườn vải ở thôn Thượng Xá, chị Lê Khánh Hiền ở thành phố Hà Nội không nghĩ Thái Bình lại có vườn vải trứng đẹp như vậy. Chị Hiền chia sẻ: Tôi lấy chồng ở thành phố Thái Bình nhưng thực sự không biết đến vườn vải này, chỉ khi bạn bè giới thiệu ở đây có vườn vải trứng rất đẹp được

trồng hai bên bờ sông, nhân chuyến công tác tôi quyết định ghé thăm. Có đến đây tôi mới thấy được vẻ đẹp của vườn vải này. Hơn 1.000 cây vải có tuổi đời trên 20 năm được trồng dọc hai bên sông, từng chùm sai trĩu quả, chín đỏ cả một khúc sông. Không gian ở đây cũng rất đẹp, không khí trong lành, mát mẻ, mọi người vừa được chụp hình vừa được cùng người dân thu hoạch vải đầu mùa, thưởng thức hương vị ngọt đậm của những chùm vải trứng, với tôi đó là kỷ niệm khó quên.

Xã Quỳnh Minh hiện có khoảng 22 hộ trồng vải với trên 3.000 gốc, trong đó có trên 1.000 gốc vải trứng trồng ven sông Minh Hồng và 2.000 gốc được trồng trong dân. Giống vải ở đây được mang từ Hải Dương về trồng, vì quả to như quả trứng gà nên được gọi là vải trứng; đặc điểm vải ở đây chín sớm hơn so với các loại vải khác, nhất là giới trẻ đến tham quan vườn vải ven sông. Cùng với chiêm ngưỡng, lưu lại những

trồng trên 20 năm quả to, cùi dày, vị ngọt đậm, bán được giá nên người trồng rất phấn khởi.

Gia đình anh Đào Thế Dương, thôn Thượng Xá trồng 60 gốc vải trứng. Nhờ kinh nghiệm chăm sóc lâu năm nên vải ra đúng dịp, quả to, đầu vụ thường lái đến tận vườn thu mua. Năm nay vải được mùa, được giá nên anh và các hộ gia đình trồng vải rất phấn khởi. Anh Dương chia sẻ: Ưu điểm của giống vải trứng là chín sớm, thường cho thu hoạch vào cuối tháng 5 và đầu tháng 6 nên dễ bán. Nếu thời tiết thuận lợi, 60 cây sẽ cho thu hoạch 6 tấn quả, với giá bán tại vườn từ 20.000 - 25.000 đồng/kg, so với mọi năm vài năm nay được mùa lại được giá, người trồng có thu nhập ổn định.

### Nâng tầm giá trị cây vải

Thời gian gần đây, nhiều du khách, nhất là giới trẻ đến tham quan vườn vải ven sông. Cùng với chiêm ngưỡng, lưu lại những

khoảng khắc đẹp, họ còn được tham gia hoạt động hái vải và thưởng thức những quả vải chín ngay tại vườn. Vì vậy, biết tận dụng thế mạnh của địa phương và có hướng đi cụ thể sẽ giúp người trồng vải làm giàu ngay trên mảnh đất quê hương.

Ông Đặng Văn Đăng, Giám đốc HTX DVNN xã Quỳnh Minh cho biết: So với các giống vải khác, vải trứng của xã Quỳnh Minh có nhiều lợi thế: quả to đều, chùm sai quả, vị ngọt đậm, khi chín quả không bị sấu. Vì là trồng lâu năm nên sản lượng vải thu hoạch tương đối lớn. Riêng khu vực trồng tập trung hai bên ven sông Minh Hồng năng suất trung bình từ 80 - 100kg/cây. Với mức giá bán bình quân tại vườn khoảng 20.000 đồng/kg cho thu nhập trên 1 tỷ đồng. Song nếu tính giá trị thực tế so với thời gian trồng, những vườn vải này vẫn chưa phát huy đúng giá trị.

Để phát huy giá trị của vườn vải, xã Quỳnh Minh đang nỗ lực tạo thương hiệu cho cây vải trứng. Ông Nguyễn Hồng Sơn, Bí thư Đảng ủy xã cho biết: Với lợi thế sẵn có, địa phương đang hướng tới sản xuất vải trứng theo hướng VietGAP. Năm 2023, HTX DVNN xã đã đăng ký với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, UBND huyện đưa cây vải trứng sớm trở thành sản phẩm OCOP. Nếu được huyện chấp thuận, địa phương sẽ tổ chức cho người dân trồng theo đúng quy trình, khi đó giá trị cây vải trứng sẽ tăng gấp 2 - 3 lần so với giá hiện nay và được tiêu thụ rộng rãi trên thị trường, bà con sẽ có thu nhập cao hơn. Anh Đào Thế Dương, thôn Thượng Xá chia sẻ thêm: Nếu cây vải trứng của địa phương được công nhận sản phẩm OCOP sẽ là tín hiệu rất vui với người trồng. Bởi rất lâu rồi người dân trồng mang tinh tự phát, chưa phát huy thế mạnh của giống vải này.

Với quyết tâm và định hướng cụ thể, tận dụng lợi thế sẵn có của địa phương sẽ không chỉ mang lại thu nhập ổn định cho người trồng vải mà còn là điểm đến du lịch hấp dẫn vào mỗi dịp hè, qua đó quảng bá sản phẩm của địa phương, nâng cao giá trị cho cây vải.

NGUYỄN CƯỜNG

# Độc đáo bánh rần Đô Kỳ

Bánh rần Đô Kỳ không chỉ là món quà dân dã, giản dị, mang hương vị của trời, của đất, của tình người mà còn là nét văn hóa đặc trưng của người dân ở thôn Hữu Đô Kỳ, xã Đông Đô (Hưng Hà). Với mùi thơm đặc trưng, sự kết hợp hài hòa giữa gạo tẻ, thịt, hành, vị giòn, ngon tạo nên hương vị rất khác biệt khiến ai đã từng thưởng thức bánh rần nơi đây không thể quên được.

Chúng tôi đến thăm cơ sở sản xuất bánh rần của gia đình bà Bùi Thị Hương đúng lúc bà đang chuẩn bị cho ra lò mẻ bánh mới, mùi thơm thanh mát của lá dong quện với mùi bột gạo chín, có vị đậm, vị béo của nhân tỏa ra khắp sân nhà. Được biết, gia đình bà Hương có thâm niên làm bánh hàng chục năm nay, hiện mỗi ngày bà Hương làm 200 - 300 chiếc bánh. "Để làm ra một chiếc bánh rần, phải trải qua nhiều công đoạn khác nhau. Đầu tiên là khâu chọn gạo làm bánh phải là loại gạo tẻ, ngâm nước 4 - 5 tiếng cho mềm rồi đem xay mịn thành bột và cho vào lọc khô, nhào nhuyễn đến khi bột không dính tay. Nhân bánh cũng không cần kỳ, thịt nửa nạc nửa mỡ rửa sạch, luộc hành khô bóc lớp vỏ ngoài đập dập cho vào chảo mỡ nóng già phi vàng trong 2 giờ đồng hồ với lửa nhỏ. Khi gói bánh phải chắc tay, không cứng, không nhão. Bánh gói xong được gói bằng những sợi dây cước nhỏ, quấn quanh thân, sau đó thả bánh vào nồi nước sôi, đun vừa lửa khoảng 3 - 4 tiếng mới vớt ra" - bà Hương chia sẻ.

Rời nhà bà Hương, chúng tôi đến gia đình bà Đỗ Thị Huyền. 17 giờ, cái nắng mùa hè đã giảm nhiệt nhưng bên góc sân rộn ràng tiếng nói cười của mọi người đang nhanh tay gói bánh, nấu bánh để chuẩn bị mẻ bánh xuất bán vào sáng hôm sau. Bà Huyền cho biết: Cứ khoảng 3, 4 giờ sáng là vớt bánh ra rổ cho ráo nước rồi ủ nóng cho buổi chợ sớm tỉnh sửng. Hiện nay, trung bình một ngày gia đình tôi xuất bán gần 500 chiếc bánh với giá bán từ 5.000 - 10.000 đồng/chiếc. Mỗi tháng thu nhập trên

10 triệu đồng từ nghề gói bánh. Nhờ đó, đời sống của chúng tôi ổn định và khá khá nhưng vui nhất là chúng tôi đã gìn giữ và phát triển được nghề của cha ông truyền lại. Chúng tôi sẽ tiếp tục gìn giữ và truyền lại cho các thế hệ sau để bánh rần Đô Kỳ mãi được lưu truyền.

Chị Nguyễn Thị Thu Trang, xã Hợp Tiến (Đông Hưng) là khách quen của bà Huyền cho biết: Nét đặc trưng của bánh rần Đô Kỳ là rần chứ không nhão như bánh giò, bánh vùa có độ giòn lại vừa có vị đậm, vị béo của nhân, nồng nàn của mùi lá. Mỗi ngày tôi mua hàng trăm chiếc bánh để mang đến các chợ đồ buôn. Bánh rần phù hợp với hàng ăn sáng nên chúng tôi rất dễ tiêu thụ.

Hiện nay, toàn thôn có trên 10 hộ duy trì nghề làm bánh. Trước đây bánh rần chủ yếu làm để biếu tặng trong các ngày lễ hội, tết, cưới xin, giỗ chạp... nhưng ngày nay, khi sản phẩm bánh rần đã nổi tiếng, khách

hàng từ khắp nơi tìm về mua ngày càng đông. Điều này đã giúp người dân làng nghề có công việc ổn định, cuộc sống được nâng cao. Ông Đinh Trọng Thanh, công chức văn hóa xã Đông Đô cho biết: Trùng bình một ngày, mỗi cơ sở làm bánh ở đây thường gói từ 300 - 500 chiếc, khi có nhiều đơn đặt hàng gói đến hàng nghìn chiếc, xuất bán đi Hải Dương, Hải Phòng, Hà Nội... Hiện nay, xã cũng quy hoạch 170ha đất cấy giống lúa V10 để cung ứng cho bà con làm bánh, từng bước xây dựng thương hiệu bánh rần Đô Kỳ trở thành sản phẩm OCOP của địa phương.

Người dân thôn Hữu Đô Kỳ ngày nay đều y thức cho con cháu lưu giữ tinh hoa ẩm thực của cha ông để lại. Việc truyền nghề không chỉ là định hướng kinh tế mà còn là cách người dân thôn Hữu Đô Kỳ thể hiện tinh yêu, niềm tự hào về văn hóa ẩm thực đặc sắc của quê hương.

THANH THUY



Toàn thôn hiện có 10 hộ làm bánh, trung bình mỗi ngày sản xuất 300 - 500 chiếc bánh.